

**BÁO CÁO KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ NỘI BỘ TẠI NHÓM CHỨNG CHỈ
NGUYÊN LIỆU GIẤY VIỆT NHẬT**

Thời gian : Từ 22 – 23/5/2026

Địa điểm : Công ty TNHH Sản xuất Nguyên liệu Giấy Việt Nhật

Đại diện Nhóm Chủ rừng Công ty CP KD Lâm Nghiệp Tp Huế

- 1) Ông Đặng Xuân Lộc - Chức vụ - Trưởng Ban
- 2) Ông Lê Công Tùng – Chức vụ - Phó Ban
- 3) Ông Hồ Châu Khoa – Chức vụ – Giám sát
- 4) Ông Lê Quang Bình – Chức vụ - Thành viên
- 5) Bà Nguyễn Thị Cẩm Nhung – Chức vụ - Thành viên

Trung tâm CORENARM:

- 1) Ông Ngô Trí Dũng – Giám đốc TT CORENARM
- 2) Ông Lê Hồng Phong – Cán bộ kỹ thuật TT CORENARM

Đã tiến hành “Đánh giá nội bộ” hoạt động quản lý Nhóm và quản lý Rừng theo Tiêu chuẩn Quản lý Rừng FSC cho các Hộ tiểu điền ở Việt Nam (FSC-STD-RAP-VNM-01-2022 EN) và Bộ Tiêu chuẩn Quản lý Nhóm (FSC/ Group): FSC-STD-30-005, v2.0 tại Nhóm Chứng chỉ NLG Việt Nhật, bao gồm: đánh giá trong phòng (tài liệu) và đánh giá hiện trường.

1. Mục tiêu đánh giá:

Đánh giá nội bộ để phát hiện các lỗi không tuân thủ trong QL Nhóm và QLRừng của Nhóm Chứng chỉ. Từ đó làm cơ sở đề xuất các giải pháp khắc phục lỗi không tuân thủ và chuẩn bị hồ sơ cho đơn vị đánh giá dự kiến vào tháng 7/2026.

2. Phương pháp đánh giá:

- Căn cứ vào hoạt động QL Nhóm và QL Rừng của Nhóm CC NLG Việt Nhật, đoàn đánh giá tiến hành đối chiếu với từng chỉ số trong Bộ Tiêu chuẩn QLNhóm (v2.0)

và QL Rừng FSC cho các Hộ tiểu điền ở Việt Nam (FSC-STD-RAP-VNM-01-2022 EN, phiên bản thử nghiệm tại Việt Nam) để đánh giá.

- Thực hiện Đánh giá trong phòng kết hợp với đánh giá ngoài hiện trường để phát hiện lỗi không tuân thủ theo Tiêu chuẩn của FSC.

- Bốc mẫu đánh giá hiện trường năm thứ nhất theo công thức:

- + Số lô hoạt động: $0,6 \times \text{căn bậc hai (số lô hoạt động)} = 0,6 \times \text{căn bậc hai (61)} = 4,7$, làm tròn 05 lô.

- + Số lô không hoạt động: $0,1 \times \text{căn bậc hai (số lô không hoạt động)} = 0,1 \times \text{căn bậc hai (829)} = 2,9$, làm tròn 03 lô.

3. Kết quả đánh giá

3.1. Đánh giá trong phòng (tài liệu)

1) Hoạt động Quản lý Nhóm (QLN)

- Nhóm Chứng chỉ NLG Việt Nhật hiện tại đang quản lý diện tích 3.503,04 ha. Trong đó, diện tích hành lang sông suối là 92,61ha. Diện tích rừng của Nhóm nằm trên 03 xã là Bà Nà (414,97 ha; 18 hộ và 48 lô rừng), Hà Nha (1.412,78 ha; 213 hộ và 315 lô rừng) và xã Duy Xuyên (1.675,29 ha; 296 hộ và 527 lô rừng)

- Biên soạn các tài liệu QLN cơ bản như: Sổ tay QLN, Phương án QLRBV, Các quy trình thủ tục của nhóm, hồ sơ các thành viên tham gia.

- Hoạt động giám sát tại Nhóm CC NLG Việt Nhật đã triển khai đầy đủ ở các cấp từ tháng 3/2026 đến nay. Trong quá trình giám sát đã phát hiện được các lỗi không tuân thủ. Tuy nhiên, do đây là năm đầu tiên đánh giá cấp Chứng chỉ Nhóm nên các thành viên đa số vẫn theo tập quán canh tác cũ dẫn đến một số điểm chưa tuân thủ theo quy định FSC.

- Tổng hợp cấu trúc quản lý của nhóm bao gồm:

- + Ban Quản lý Nhóm Chứng chỉ gồm: 09 thành viên, trong đó Trưởng Ban đồng thời là Kế toán trưởng, Phó Ban và các thành viên còn lại là cán bộ công nhân viên của Công ty.

Nhóm đã kiện toàn Ban đại diện và các thành viên, bao gồm đã có các Quyết định thành lập và phân công nhiệm vụ. Sau khi thành lập, các thành viên trong nhóm đã hỗ trợ quá trình đăng ký và thẩm định thành viên, triển khai các hoạt động giám sát, tuyên

truyền và hỗ trợ các thành viên trong công tác quản lý rừng bền vững và tham gia các lớp tập huấn cơ bản.

Ban Quản lý Nhóm thực hiện các hoạt động giám sát đầy đủ theo quy định trong Sổ tay QLN. Đồng thời, Ban Quản lý nhóm cũng đã triển khai hoạt động tham vấn và đánh giá nội bộ nhằm kịp thời nắm bắt thông tin, nhắc nhở các hộ thành viên chưa tuân thủ và điều chỉnh kế hoạch hoạt động/quản lý nếu cần thiết.

2) Hoạt động Quản lý rừng

Năm 2026 là năm đầu tiên Nhóm thành lập. Nên Nhóm chỉ vận động người dân tham gia và hoàn thiện các tài liệu phục vụ cho đợt đánh giá chính:

- Phương án Quản lý rừng bền vững giai đoạn 2026 - 2030;
- Sổ tay Quản lý Nhóm 2026;
- Các báo cáo chuyên đề về Đánh giá tác động Môi trường năm 2026 (EIA), đánh giá tác động xã hội 2026 (SIA), Đánh giá rừng có giá trị bảo tồn cập nhật 2026 (HCV);
- Báo cáo kết quả giám sát Tháng 3 - 4 năm 2026.

Bản đồ Nhóm CCR rõ ràng và đảm bảo về mặt kỹ thuật

Ban Chứng chỉ Nhóm đã tổ chức định kỳ các cuộc họp tổng hợp kết quả giám sát các lô rừng có chứng chỉ tại địa phương và tham vấn ý kiến các bên liên quan tại địa phương để phục vụ cho công tác giám sát của Ban Quản lý Nhóm.

Qua đánh giá ban đầu, hoạt động quản lý, các báo cáo và BD trên đều đạt chất lượng yêu cầu theo các nguyên tắc quy định hiện hành của FSC. Tuy nhiên, vẫn còn một số hộ thành viên chưa thực hiện tốt các hoạt động quản lý rừng trên hiện trường như: Hành lang sông suối, vẫn còn rác thải trên một số lô rừng.

3.2. Đánh giá ngoài hiện trường

Bốc mẫu lô rừng đánh giá hiện trường: Nhóm quản lý tổng cộng 527 lô rừng. Trong đó, có 61 lô có hoạt động từ đầu năm 2026 đến nay. Căn cứ vào quy mô, mức độ rủi ro và kết quả giám sát năm 2025-2026, Nhóm tiến hành đánh giá hiện trường bao gồm 06 lô hoạt động và 06 lô không hoạt động, đảm bảo tỷ lệ mẫu đánh giá hiện trường theo quy định.

➤ Các lô hoạt động:

- Xã Hà Nha: HN60.6; HN246
- Xã Duy Xuyên: DX271; DX233.2 (0); DX279.2 (0); DX257

➤ **Các lô không hoạt động:**

- Xã Duy Xuyên: DX256; DX238; DX280; DX254
- Bà Nà: BN12.1; BN12.2

Một số điểm tốt cần nhân rộng và truyền thông cho Nhóm:

- Một số lô rừng trồng năm 2026 thực hiện đốt thực bì trước khi trồng có kiểm soát bằng cách gom thành đống hoặc theo băng nhằm hạn chế cháy lan.



- Một số lô rừng trồng năm 2026 giữ nguyên thực bì, và tiến hành đào hố trồng và không đốt.



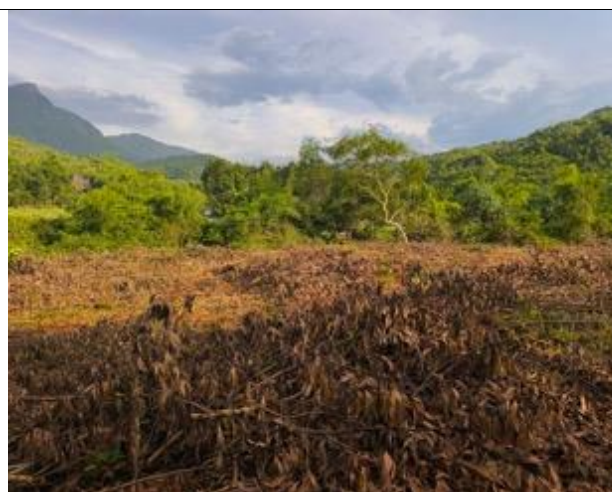
- Một số lô có Hành lang sông suối được bảo vệ tốt, trồng cây bản địa sao đen từ dự án JBIC



Một số điểm chưa tuân thủ phát hiện tại các lô đi hiện trường:

3.2.1. Một số lô vừa khai thác xong, chuẩn bị trồng lại nhưng chưa cập nhật Bản đồ Nhóm (Minor – Chỉ số 10.1-group)

Một số lô vừa khai thác nhưng chưa cập nhật Bản đồ nhóm. Do năm đầu các hộ tham gia Nhóm Chứng chỉ nên chưa hình thành thói quen thông báo cho Quản lý Nhóm về hoạt động khai thác lô rừng để Ban Quản lý Nhóm nắm thông tin và cập nhật Bản đồ kịp thời. Tuy nhiên, số lô sai hiện trạng bản đồ chiếm tỷ lệ nhỏ.



Lô rừng vừa khai thác xong nhưng chưa được cập nhật hiện trạng trên bản đồ Nhóm

3.2.2. Rác thải trên hiện trường trồng rừng và khai thác (Minor – Chỉ số 10.12.1-FSC-STD-RAP-VNM-01-2022)

Mặc dù đã được tuyên truyền tập huấn, nhưng vẫn có một số lô rừng còn tồn tại rác. Nguyên do đây là năm đầu tiên hộ gia đình tham gia vào Nhóm Chứng chỉ quản lý rừng bền vững nên phần lớn các chủ rừng chưa thay đổi nhận thức. Đồng thời, một phần

chủ rừng thuê tổ khai thác, trồng rừng và thiếu nhắc nhở, giám sát việc gom rác, vệ sinh trên lô rừng.



3.2.3. Hành lang ven suối chưa được bảo vệ tốt (Minor – Chỉ số 6.7.1- FSC-STD-RAP-VNM-01-2022)

Do ảnh hưởng của đợt mưa lũ lớn năm 2025, nên nhiều khu vực tiếp giáp hành lang sông suối bị sạt lở. Ngoài ra, một số lô rừng sau trồng keo tại khu vực hành lang ven suối. Do vậy cần tăng cường công tác giám sát, nhắc nhở và yêu cầu chủ rừng cam kết bảo vệ hành lang ven suối, ao, hồ, đập.



3.3. Các yếu tố về mặt xã hội:

Thông qua kết quả giám sát Tháng 3 - 4 năm 2026 và kết quả phỏng vấn nội bộ cho thấy như sau:

- Không ghi nhận có trường hợp quấy rối tình dục và phân biệt đối xử về giới tính, tình trạng hôn nhân, cha mẹ hoặc khuynh hướng lạm dụng tình dục trong nội bộ nhóm;

- Quyền lợi của người lao động (nội bộ công ty và thành viên nhóm) đều được đảm bảo về mặt tiền lương, bình đẳng về cơ hội đào tạo, tập huấn và An toàn lao động.

- Không ghi nhận tranh chấp, khiếu nại và tai nạn lao động diễn ra trong hoạt động SXLN của nhóm.

4. Nhận xét và khuyến nghị:

4.1. Nhận xét

- Về tài liệu:

- + Nhóm CC Vijachip đã đưa ra được đầy đủ các minh chứng thực hiện Quản lý nhóm theo Tiêu chuẩn quản lý Nhóm của FSC và Tiêu chuẩn Quản lý rừng FSC.

- + Nhóm đã thiết lập văn phòng, trang bị lưu trữ hồ sơ, cập nhật tài liệu FSC đầy đủ. Ngoài ra, nhóm cũng đã xây dựng hệ thống quản lý tài liệu lưu trữ các file dữ liệu số giúp việc rà soát, cập nhật và kiểm tra hàng năm thuận tiện.

- **Về hoạt động hiện trường:** hiện trường hoạt động quản lý rừng về cơ bản thực hiện theo Tiêu chuẩn của FSC. Tuy vậy vẫn còn nhiều lỗi cần khắc phục như sặc lở, rác thải hiện trường trồng rừng và khai thác, bảo vệ hành lang ven suối (nhất là ở khu vực khai thác) chưa thật sự hiệu quả.

- **Về nhân sự:** Ban Quản lý Nhóm đã kiện toàn đội ngũ cán bộ công ty TNHH SX Nguyên liệu Giấy Việt Nhật với các phân công nhiệm vụ rõ ràng. Tuy nhiên, đây là năm đầu tiên đánh giá nên Ban Quản lý Nhóm vẫn chưa nắm hết các nhiệm vụ về Quản lý cũng như hoạt động giám sát hiện trường hiệu quả.

4.2. Khuyến nghị:

- Tăng cường công tác giám sát khai thác, nhất là ở các lô sắp khai thác trong thời gian tới, nhằm hạn chế các lỗi về rác thải, vi phạm bảo vệ HLVS, làm đường vận xuất gây xói mòn.

- Cập nhật và hoàn thiện lớp bản đồ hiện trạng rừng của Nhóm.

- Tăng cường phối hợp với Trưởng thôn và Tổ Bảo vệ rừng của xã để tuyên truyền, giám sát các lô rừng và chủ rừng trong công tác quản lý rừng bền vững.

Huế, ngày 23 tháng 05 năm 2026

Trung tâm Nghiên cứu và Tư vấn Quản lý Tài nguyên

Giám đốc



Ngô Tri Dũng